

PGS.TS. ĐÌNH TRỌNG THỊNH  
HỌC VIỆN TÀI CHÍNH

# TÀI CHÍNH QUỐC TẾ



NHÀ XUẤT BẢN TÀI CHÍNH

**PGS.TS. ĐÌNH TRỌNG THỊNH**  
**HỌC VIỆN TÀI CHÍNH**

# **TÀI CHÍNH QUỐC TẾ**

**NHÀ XUẤT BẢN TÀI CHÍNH**  
**Hà Nội - 2006**

## LỜI NÓI ĐẦU

*Hoạt động tài chính quốc tế là một lĩnh vực rộng lớn, có liên quan tới hầu hết các chủ thể của đời sống kinh tế - xã hội với rất nhiều các quan hệ tài chính - tiền tệ phong phú và phức tạp. Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng và toàn diện của các nền kinh tế quốc gia vào nền kinh tế thế giới, hoạt động tài chính quốc tế có một vị trí ngày càng quan trọng trong hoạt động tài chính của mọi chủ thể kinh tế. Điều đó đòi hỏi mọi cán bộ kinh tế, cán bộ tài chính - kế toán phải nắm bắt, hiểu và triển khai được các nghiệp vụ tài chính quốc tế nhằm đáp ứng các hoạt động trong nền kinh tế hội nhập của các chủ thể kinh tế khác nhau.*

*Đứng trước yêu cầu đó, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã quy định môn học Tài chính quốc tế là một môn học bắt buộc trong chương trình khung đào tạo cán bộ kinh tế của các trường đại học, cao đẳng trong cả nước. Tuy nhiên, do đây là một lĩnh vực tương đối mới mẻ cả ở Việt Nam và cả trong nền kinh tế thế giới nên việc giảng dạy và nghiên cứu còn gặp rất nhiều khó khăn.*

*Cuốn sách Tài chính quốc tế này nhằm giúp các sinh viên và các nhà nghiên cứu có một tài liệu tham khảo hữu ích trong quá trình tiếp cận môn học Tài chính quốc tế.*

*Trong cuốn sách này chỉ trình bày những nội dung chủ yếu và cơ bản nhất về Tài chính quốc tế như một môn học nghiệp vụ bổ trợ với khoảng 60 tiết giảng cho các sinh viên khối kinh tế không thuộc chuyên ngành Tài chính quốc tế, nhằm trang bị những hiểu biết cơ bản nhất về lý luận và kinh nghiệm thực tiễn của hoạt động Tài*

chính quốc tế, giúp các sinh viên kinh tế và các bạn quan tâm nhận thức được cơ sở và cơ chế của việc khai thác và sử dụng các nguồn tài chính trong quan hệ quốc tế, từ đó thực hiện các hoạt động của mình có hiệu quả, phục vụ sự nghiệp xây dựng và phát triển nền kinh tế đất nước.

Nội dung của cuốn sách được chia thành 7 chương với những vấn đề chung về tài chính quốc tế, xác định tỷ giá hối đoái và xác lập cán cân thanh toán, các nghiệp vụ của thị trường tài chính quốc tế, đầu tư quốc tế của các tổ chức kinh tế, tài chính các công ty xuyên quốc gia, tài trợ quốc tế của Chính phủ, thuế quan và liên minh thuế quan, các hoạt động chính của các tổ chức tài chính quốc tế chủ yếu. Trong cuốn sách này đã cố gắng đưa vào các công thức, các nghiệp vụ cơ bản và dễ hiểu nhất về Tài chính quốc tế nhằm giúp người đọc có được các tiếp cận ban đầu với một lĩnh vực rất sôi động và rất phức tạp - hoạt động tài chính quốc tế.

Trong quá trình biên soạn, cuốn sách đã nhận được nhiều ý kiến đóng góp quý báu của các nhà khoa học và các thầy, cô giáo trong Bộ môn Tài chính quốc tế - Học viện Tài chính. Mặc dù đã có nhiều cố gắng nghiên cứu và có sự tham khảo, kế thừa, phát triển Giáo trình Tài chính Quốc tế của Học viện Tài chính - NXB Tài chính - Hà Nội, 2002, nhưng do hạn chế về khả năng và thời gian, chắc chắn cuốn sách không thể tránh khỏi thiếu sót. Tuy nhiên, để đáp ứng nhu cầu tham khảo, nghiên cứu và học tập của sinh viên, cao học viên, nghiên cứu sinh và các bạn quan tâm, xin trân trọng giới thiệu cuốn sách Tài chính quốc tế. Rất mong nhận được các ý kiến đóng góp của các nhà khoa học và bạn đọc quan tâm để hoàn thiện và nâng cao nội dung cuốn sách. Xin chân thành cảm ơn.

TÁC GIẢ

## CHƯƠNG 1

# NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ TÀI CHÍNH QUỐC TẾ

### 1.1. SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA TÀI CHÍNH QUỐC TẾ

#### 1.1.1. Cơ sở hình thành quan hệ tài chính quốc tế

##### *1.1.1.1. Khái quát về tài chính quốc tế*

Đứng trên giác độ một quốc gia, tài chính quốc tế được hiểu là sự vận động của các luồng tiền tệ giữa các quốc gia. Có nghĩa là các hoạt động tài chính diễn ra giữa một bên là các chủ thể của các quốc gia đó với một bên là chủ thể của các quốc gia khác hoặc các tổ chức tài chính quốc tế. Trong mỗi một quốc gia, hoạt động tài chính quốc tế là một bộ phận cấu thành của toàn bộ hoạt động tài chính của quốc gia nhằm thực hiện các mục tiêu kinh tế và các chính sách của quốc gia đó trong quan hệ với cộng đồng quốc tế.

Lịch sử phát triển của mọi quốc gia độc lập đều khẳng định một xu thế tất yếu là để tồn tại và phát triển, mỗi quốc gia cần phải mở cửa tiến hành và ngày càng đẩy mạnh quan hệ hợp tác quốc tế. Ngày nay, với sự phát triển ngày càng mạnh mẽ của phân công lao động, không chỉ trong phạm vi từng quốc gia mà trên phạm vi toàn thế giới, nền kinh tế thế giới được xem như một chỉnh thể; trong đó, nền kinh tế của

mỗi quốc gia như các bộ phận cấu thành có quan hệ khăng khít với nhau, phụ thuộc lẫn nhau và do đó phải hợp tác với nhau để cùng tồn tại và phát triển.

### **1.1.1.2. Cơ sở hình thành quan hệ tài chính quốc tế**

\* Các quan hệ quốc tế giữa các quốc gia về kinh tế, văn hoá, xã hội, chính trị, quân sự, ngoại giao, ... đòi hỏi phải có và làm xuất hiện quan hệ tài chính quốc tế (TCQT).

\* Cùng với sự xuất hiện của tiền tệ như một vật trao đổi trung gian, tiền tệ dần dần đã có đầy đủ các chức năng trong trao đổi, trong thanh toán, trong dự trữ và chức năng tiền tệ thế giới. Chính chức năng trao đổi, thanh toán quốc tế của tiền đã là cơ sở cho việc hình thành và thực hiện các quan hệ TCQT.

+ Phân công lao động quốc tế cùng với lợi thế so sánh tuyệt đối và lợi thế so sánh tương đối của các quốc gia đã làm xuất hiện các quan hệ thương mại quốc tế. Các quan hệ trao đổi hàng hoá lúc ban đầu chỉ bó hẹp trong phạm vi các bộ tộc, các quốc gia, ở các vùng biên giới và chủ yếu bằng hình thức hàng đổi hàng (không có quan hệ TCQT). Dần dần, đã có các vật trung gian và tiền đứng ra đo lường giá trị của các hàng hoá trong các quan hệ trao đổi. Tuy nhiên, trong các quan hệ thương mại quốc tế thì *tiền phải thực hiện chức năng tiền tệ quốc tế*. Trong một thời gian dài của lịch sử thương mại quốc tế thì tiền tệ đó chỉ có thể là vàng. Cùng với sự mở rộng các quan hệ thương mại quốc tế, sự phát triển của các phương tiện thông tin, vận tải và sự phát triển của hệ thống tiền tệ quốc tế nên ngày nay thanh toán quốc tế trong các hoạt động xuất, nhập khẩu hàng hoá, dịch vụ, đầu tư, ... người ta

thường dùng các đồng tiền của một số quốc gia có nền kinh tế mạnh, có thể đảm bảo sự ổn định tương đối của tiền tệ làm thước đo để tính toán. Trong quá trình xác định phương tiện dùng trong thanh toán quốc tế và xử lý mối quan hệ giữa các đồng bản tệ, các quốc gia khác nhau có thể lựa chọn các chế độ tỷ giá hối đoái khác nhau. Như vậy, các hoạt động tài chính trong quan hệ quốc tế cần phải lựa chọn được phương tiện dùng trong thanh toán quốc tế làm cơ sở cho việc xử lý các mối quan hệ giữa các đồng tiền của các quốc gia. Với lý do đó, việc xác định tỷ giá hối đoái và quản lý tỷ giá hối đoái trở thành một nội dung quan trọng trong TCQT. Các quan hệ kinh tế càng phát triển, càng đa dạng thì các quan hệ TCQT cũng càng phát triển; thậm chí, ngày nay TCQT còn có các công cụ tài chính cho phép thúc đẩy các quan hệ kinh tế quốc tế.

+ Thương mại quốc tế càng phát triển thì cũng xuất hiện ngày càng nhiều những người mua, bán chịu, những người thiếu hụt vốn tạm thời... làm xuất hiện những tổ chức tài chính trung gian thực hiện việc cho vay quốc tế. Hơn nữa, các quan hệ về kinh tế, chính trị, xã hội, văn hoá, ngoại giao... của các quốc gia cũng ngày càng phát triển làm xuất hiện các khoản thanh toán và tín dụng giữa các quốc gia, trong lĩnh vực đầu tư và trong nhiều lĩnh vực khác. Đây cũng là một hoạt động rất phát triển trong tài chính quốc tế.

+ Trong điều kiện phát triển của khoa học - công nghệ và xu thế hội nhập kinh tế quốc tế với mục đích nâng cao lợi nhuận, tận dụng các điều kiện thuận lợi của các quốc gia, tránh hàng rào thuế quan và phi thuế quan, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm và kéo dài chu kỳ "sống" của sản phẩm, các nhà đầu tư rất tích cực tìm kiếm và thực hiện đầu

tư ra bên ngoài. Chính sự phát triển của đầu tư quốc tế đã làm cho hoạt động TCQT thêm nhộn nhịp.

+ Trong điều kiện hợp tác lao động quốc tế ngày càng mở rộng, điều kiện sống ngày càng nâng cao và phương tiện giao thông ngày càng phát triển thì hoạt động hợp tác lao động, hoạt động du lịch quốc tế... cũng ngày càng phát triển làm cho các hoạt động TCQT trong các lĩnh vực này trở nên sôi động.

Trong các tiền đề đã kể trên, yếu tố các quan hệ quốc tế giữa các quốc gia về kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội có vị trí như là điều kiện cần tạo cơ sở cho sự hình thành và phát triển của TCQT; yếu tố tiền tệ có chức năng tiền tệ thế giới có vị trí như điều kiện đủ để các quan hệ TCQT vận hành thông suốt.

### **1.1.2. Vài nét về quá trình phát triển của TCQT**

Trong lịch sử phát triển của xã hội loài người, các quan hệ TCQT đã ra đời và phát triển từ hình thức đơn giản đến những hình thức phức tạp, đa dạng gắn liền với những điều kiện khách quan của sự phát triển xã hội của mỗi quốc gia và của đời sống quốc tế trên cả khía cạnh kinh tế và khía cạnh chính trị.

Những hình thức sơ khai của quan hệ TCQT như việc trao đổi, buôn bán hàng hoá giữa các quốc gia, cống nộp vàng bạc, châu báu giữa nước này với nước khác đã xuất hiện từ thời kỳ chiếm hữu nô lệ gắn liền với Nhà nước chủ nô. Cùng với sự phát triển của các quan hệ kinh tế quốc tế, thuế xuất khẩu, nhập khẩu đã ra đời để điều chỉnh các quan hệ buôn bán giữa các quốc gia và tín dụng quốc tế đã xuất hiện do có



các quan hệ vay nợ giữa các nước. Vào cuối thời kỳ phong kiến, tín dụng quốc tế đã có bước phát triển mạnh mẽ và đã trở thành một trong những đòn bẩy mạnh mẽ nhất của tích lũy nguyên thủy tư bản.

Với sự xuất hiện của CNTB, những hình thức cổ truyền của quan hệ TCQT như thuế xuất nhập khẩu, tín dụng quốc tế vẫn tiếp tục tồn tại và ngày càng phát triển đa dạng thích ứng với những bước phát triển mới của các quan hệ kinh tế quốc tế và thái độ chính trị của các Nhà nước. Với sự phát triển mạnh mẽ của kinh tế hàng hoá - tiền tệ, kinh tế thị trường, những diễn biến phức tạp của cục diện chính trị thế giới, cũng như cách tiếp cận của Chính phủ các nước trong quan hệ quốc tế, bên cạnh những hình thức cổ truyền, đã xuất hiện những hình thức mới của quan hệ TCQT như đầu tư quốc tế trực tiếp, đầu tư quốc tế gián tiếp với các loại hình hoạt động đa dạng, viện trợ quốc tế không hoàn lại, hợp tác quốc tế về tài chính - tiền tệ thông qua việc thiết lập các tổ chức kinh tế khu vực và quốc tế...

Trong lịch sử tồn tại và phát triển của mình, Việt Nam đã có các quan hệ kinh tế - tài chính quốc tế với các quốc gia láng giềng trong khu vực và với một số quốc gia khác như Lào, Trung Quốc, Nhật Bản, Campuchia, Malaysia, Indonesia, Pháp, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha... Tuy nhiên, những quan hệ đó không mang tính thường xuyên, tích cực và chủ động. Sau khi Miền Bắc Việt Nam hoàn toàn giải phóng (1955), Việt Nam đã có các quan hệ kinh tế tài chính với các nước XHCN và các tổ chức kinh tế XHCN (như Hội đồng tương trợ kinh tế, Ngân hàng hợp tác kinh tế quốc tế, Ngân hàng đầu tư quốc tế...). Trong bước phát triển mới của

các quan hệ kinh tế - chính trị quốc tế của những năm cuối thế kỷ XX, Việt Nam đã chủ động mở rộng quan hệ hợp tác kinh tế với tất cả các quốc gia TBCN, dân tộc chủ nghĩa, các tổ chức quốc tế trong và ngoài Liên hợp quốc, các tổ chức phi chính phủ..., đặc biệt là với các nước trong khu vực Đông Nam Á. Chính việc mở rộng và đa dạng hoá các quan hệ kinh tế quốc tế theo xu hướng hội nhập, khu vực hoá, toàn cầu hoá đã làm cho các quan hệ TCQT của Việt Nam phát triển đa dạng, phong phú và phức tạp hơn. Từ chỗ các quan hệ tài chính quốc tế chủ yếu là nhận viện trợ không hoàn lại, vay vốn quốc tế với lãi suất ưu đãi... chuyển dần sang các quan hệ TCQT độc lập, bình đẳng nảy sinh trong lĩnh vực hợp tác sản xuất - kinh doanh, thương mại, đầu tư... mà Việt Nam là một bên tham gia; từ chỗ chủ yếu là quan hệ với các nước XHCN tới chỗ quan hệ với tất cả các quốc gia trên thế giới trên cơ sở quan điểm đối tác kinh tế cùng có lợi. Việc mở rộng các quan hệ TCQT phải phù hợp với điều kiện cụ thể và đảm bảo thực hiện các nguyên tắc của Nhà nước Việt Nam để có thể vừa phù hợp với các thông lệ quốc tế, vừa củng cố chế độ chính trị và giữ gìn các giá trị truyền thống của quốc gia. Vì lẽ đó, trong quá trình thực hiện các quan hệ TCQT cần quán triệt các nguyên tắc cơ bản là: Tự nguyện, Bình đẳng, Tôn trọng chủ quyền lãnh thổ của nhau và Đôi bên cùng có lợi. Các nguyên tắc này không những chỉ cần quán triệt trong việc hoạch định chính sách hội nhập kinh tế - tài chính quốc tế, trong xây dựng chiến lược, sách lược, cơ sở pháp lý cho các hoạt động TCQT, mà còn rất cần được quán triệt trong từng hoạt động TCQT cụ thể nhằm đảm bảo các lợi ích kinh tế - chính trị và chủ quyền quốc gia.